

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	470.67	↑ 3.68	0.79%
KLGD (triệu ck)	70.57	↓ -10.80	-13.27%
GTGD (tỷ đồng)	1.277.45	↓ -9.83	-0.76%
Tổng cung (triệu ck)	100.16	↓ -17.28	-14.72%
Tổng cầu (triệu ck)	99.21	↓ -20.68	-17.25%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	6.49	↑ 0.04	0.57%
KL bán (triệu ck)	12.01	↑ 0.91	8.18%
Giá trị mua (tỷ đồng)	240.38	↑ 37.64	18.57%
Giá trị bán (tỷ đồng)	406.31	↑ 80.83	24.83%

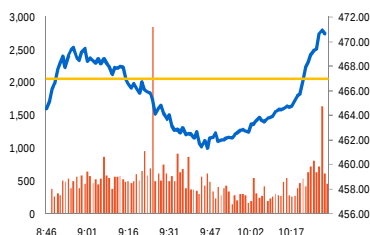
Nhận định thị trường:

Giá nhiều mặt hàng thực phẩm đang tiếp tục giảm mạnh. Mặc dù vào mùa khai trường, giá hàng hóa phục vụ cho giao dục có chiều hướng tăng cao, tuy nhiên nhóm hàng thực phẩm giảm mạnh sẽ tác động tích cực tới CPI tháng 9. Mức CPI tháng 9 được dự báo có thể tăng ở mức 0.7%. Bên cạnh đó, dự trù khả năng tăng giá điện nhưng EVN vẫn chưa chính thức có văn bản trình lên Bộ. Bộ Tài Chính cũng yêu cầu chưa tăng giá xăng dầu. Như vậy có thể thấy trong ngắn hạn sẽ có rất ít khả năng có yếu tố đột biến tác động tới CPI tháng 9.

Về phía thị trường tiền tệ, thị trường liên ngân hàng trong ngày diễn biến trầm lắng, tỷ giá và lãi suất liên ngân hàng ít biến động. Vietcombank sắp tới sẽ hạ lãi suất cho vay, thấp nhất tới 16% với các doanh nghiệp xuất khẩu sử dụng dịch vụ thanh toán qua Vietcombank.

Tại một số NHTM nhỏ bắt đầu có hiện tượng khách hàng rút tiền gửi. Hiện tượng này có thể có những tác động tới thanh khoản của các NHTM nhỏ, tuy nhiên xét chung trong toàn hệ thống thì lượng tiền gửi chưa có dấu hiệu sụt giảm mạnh. Xét về trung hạn, xu hướng chuyển từ khoản tiết kiệm sang các lĩnh vực đầu tư khác với kỳ vọng lợi nhuận cao hơn sẽ phổ biến hơn khi mặt bằng lãi suất huy động được điều chỉnh về dưới mức trần 14%. Đó cũng là một diễn biến hoàn toàn tích cực cho các thị trường đầu tư như chứng khoán hay bất động sản.

Biến động trong ngày



Binh Pham

Director of Research

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Thị trường tiếp tục nhịp điều chỉnh với lượng bán tăng mạnh trên 2 sàn. Thanh khoản thị trường vẫn ở mức khá cao. Các chỉ báo kỹ thuật cho thấy lực tăng nóng của thị trường đã giảm, nhưng xu thế tăng trong ngắn hạn vẫn chưa bị phá vỡ. VN-Index có khả năng tiếp tục dao động trong khoảng 460 – 480 điểm, còn HNX-Index có thể sẽ retest lại ngưỡng hỗ trợ 75 điểm. Kinh tế vĩ mô tháng 9 đang có những chuyển biến tương đối tích cực và ổn định. Diễn biến thị trường cho thấy sức mua tiềm năng tiếp tục được duy trì mạnh. NĐT nên có chiến lược hợp lý để giải ngân, tăng tỷ lệ cổ phiếu nếu thị trường điều chỉnh về tới các ngưỡng hỗ trợ gần nhất. NĐT nên đặc biệt quan tâm tới các mã tốt về cơ bản, có tiềm năng lợi nhuận trong các thang cuối năm và có sự tích lũy/mô hình phục hồi về mặt kỹ thuật.

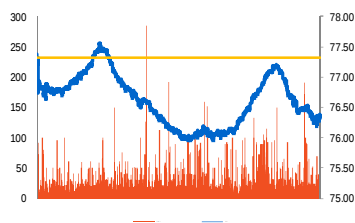
(Xem danh mục khuyến nghị tại trang 3)

HNX:**Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	76.37	-0.96	-1.24%
KLGD (triệu ck)	64.63	-27.95	-30.19%
GTGD (tỷ đồng)	727.28	-290.49	-28.54%
Tổng cung (triệu ck)	88.47	-35.34	-28.54%
Tổng cầu (triệu ck)	81.35	-23.81	-22.64%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.70	-0.19	-21.40%
KL bán (triệu ck)	0.29	-1.18	-80.22%
Giá trị mua (tỷ đồng)	9.17	-3.19	-25.84%
Giá trị bán (tỷ đồng)	3.53	-18.48	-83.96%

Nhận định thị trường:

Đồ thị HNX-Index.

Biến động trong ngày

Sau phiên giảm mạnh hôm qua tạo thành mô hình đảo chiều Bearish Engulfing, HNX-Index tiếp tục có một phiên điều chỉnh. Tuy nhiên phiên hôm nay đã giảm đã chứng lại, áp lực bán (tổng khối lượng đặt bán) đã giảm mạnh so với phiên trước đó và HNX-Index có sự phục hồi nhẹ vào cuối phiên. Thanh khoản thị trường tiếp tục duy trì mức trên 55 triệu đơn vị. Các chỉ báo kỹ thuật cho thấy sức nóng của thị trường đã giảm bớt, nhưng chỉ số vẫn nằm trong xu thế tăng. Đợt điều chỉnh hiện tại vẫn được coi là một điều chỉnh ngắn hạn trong xu thế tăng hiện hữu và chưa xuất hiện những dấu hiệu tiêu cực từ các chỉ báo dòng tiền.

Trong ngắn hạn, thị trường có thể điều chỉnh nhẹ và khả năng sẽ kiểm chứng ngưỡng hỗ trợ 74.5 – 75 điểm. Sau khi phá vỡ xu thế giảm dài hạn, HNX-Index đã tạo nên một loạt ngưỡng hỗ trợ mạnh ở vùng 74 – 76 điểm. Vùng giá với khá nhiều ngưỡng hỗ trợ, đồng thời trùng với đường xu thế giảm mới bị phá vỡ trước đó sẽ là vùng có xác suất đảo chiều cao nhất.

Trong ngắn hạn, những diễn biến kinh tế vĩ mô vẫn đang thể hiện sự ổn định và tích cực. Chúng tôi duy trì quan điểm thị trường sẽ khó giảm sâu. NĐT có thể tăng tỷ lệ cổ phiếu ở vùng hỗ trợ quanh mức 75 điểm với HNX-Index.

Khuyến nghị mua vào với mã cổ phiếu PET.



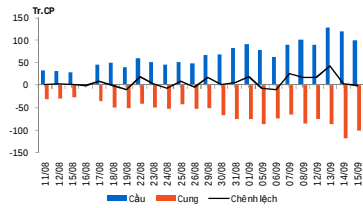
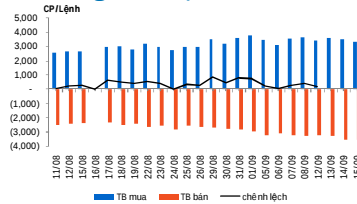
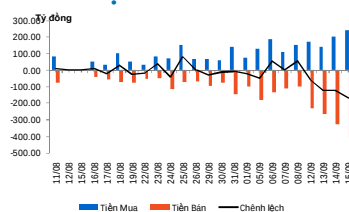
Đồ thị mã PET.

Về mặt cơ bản, PET là cổ phiếu khá tốt, hoạt động ổn định và có tiềm năng tăng trưởng lợi nhuận. Với hoạt động sản xuất kinh doanh truyền thống, các sản phẩm mới như PP, Polyester sẽ giúp PET cải thiện được biên lợi nhuận từ hoạt động phân phối truyền thống và gia tăng doanh thu, lợi nhuận trong các năm tiếp theo. Về hoạt động đầu tư, với dự án Petrosetco Tower dự kiến sẽ giúp PET thu về khoảng 200 tỷ lợi nhuận trong thời gian 2013 – 2015 sẽ là tín hiệu tốt ngoài hoạt động truyền thống của PET. EPS dự phóng của PET năm 2011 ở mức > 3.100 VNĐ/cổ phiếu.

Về mặt kĩ thuật: PET đã có khoảng thời gian tích lũy khá lâu ở mức giá 10 – 12 trước khi tăng phá vỡ đường xu thế giảm dài hạn. Sau khi breakout thoát khỏi xu thế giảm, PET đã có điều chỉnh kiểm chứng lại đường xu thế giảm trước đó, đồng thời hấp thụ hết lực chốt lời ngắn hạn. Trong quá trình điều chỉnh, thanh khoản của PET không cao lớn cho thấy áp lực bán ngắn hạn rất nhỏ, không đáng kể.

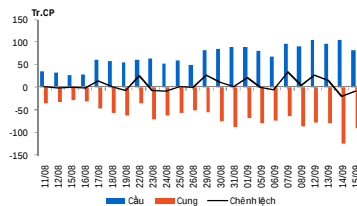
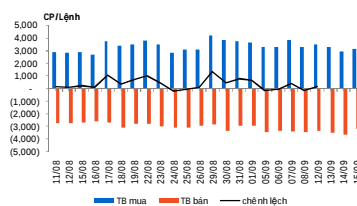
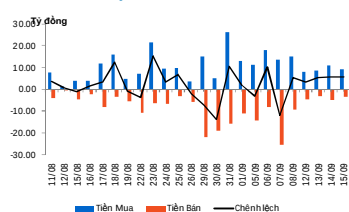
Hiện tại, PET đã tạo thành một xu thế tăng ngắn – trung hạn khá vững chắc, với thanh khoản duy trì mức khá cao (bình quân 400.000 đơn vị/phiên). Giá PET đang biến động theo đường vòng cung (rounding), sự hội tụ của khối lượng (volume) với giá cho thấy xác suất cao là PET đang diễn biến theo mô hình trung gian xu thế CUP AND HANDLE (cốc có tay cầm). Mô hình xác định ra ngưỡng kháng cự miệng cốc tại giá 14. Trong ngắn hạn, PET có hỗ trợ mạnh tại 12,6.

Khuyến nghị: *NDT nên giải ngân với mã PET khi giá đang dao động (có thể tạo thành phần tay cầm trong mô hình), và nên mua mạnh mã này nếu giá tăng vượt 14, tạo thành breakout hoàn thiện mô hình.*

HSX**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Khép lại đợt khớp lệnh thứ nhất, VN-Index giảm 4.27 điểm, tương ứng 0.91% lùi về 462.72 điểm. Cổ phiếu vốn hóa lớn không có mã nào giảm sàn nhưng đều chìm trong sắc đỏ. DPM, HAG, REE, ITA giảm từ 2-3%, KBC, PVD, PVF giảm từ 3-4%. Thị trường tiếp tục chìm trong sắc đỏ, với xấp xỉ 200 cổ phiếu giảm điểm trong đợt khớp lệnh liên tục. Cuối đợt khớp lệnh liên tục, Vn-Index đảo chiều tăng 3.63 điểm, tương ứng 0.78%, nhờ MSN, FPT tăng hết biên độ, và một số bluechips khác như BVH, SAM, DHG cũng tăng điểm. VN-Index kết phiên với mức tăng 3.68 điểm, tương ứng 0.79% lên 470.67 điểm.

HOSE có 70.57 triệu đơn vị chuyển nhượng, trị giá 1,277.44 tỷ đồng, giảm 13% về lượng, nhưng chưa đến 1% về giá trị so với phiên trước do lượng bán tập trung nhiều vào các mã cổ phiếu vốn hóa lớn. Giao dịch thỏa thuận tăng vọt lên hơn 14 triệu cổ phiếu, tương đương 334 tỷ đồng

HNX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Sàn HNX cũng mở cửa giảm điểm. HNX-Index kết thúc đợt 1 giảm 0.02 điểm (-0.03%) xuống 77.31 điểm. Trong nhóm Bluechips, phần lớn đều giảm giá, PVS, HBB, KLS giảm nhẹ từ 1-2%, ACB, PVX, SHB, SCR giảm từ 2-3%, VCG, PVI, VND, BVS giảm từ 3-4%. Sang đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index vẫn tiếp tục giảm sâu. Đến 10h, chỉ số này giảm 1.28 điểm (-1.66%) xuống 76.05 điểm. Số mã giảm giá chiếm đa số, chỉ có 53 mã tăng giá, 223 mã giảm giá (120 mã giảm sàn). Kết phiên, mức giảm được thu hẹp xuống ng 0.96 điểm (-1.24%), HNX-Index đóng cửa ở 76.37 điểm.

Giao dịch đạt 64.65 triệu đơn vị, trị giá 727.45 tỷ đồng, giảm lần lượt 32% và 31% so với phiên trước.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 1 cổ phiếu tăng giá, 2 cổ phiếu đứng giá và 22 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá là PVF (tăng 1,94%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PDC (giảm 6,67%), PXT (giảm 4,55%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 3,14% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 15,49 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 15/9:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	6,600	-	0.00	0.58	19.41	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	5,600	62,400	-6.67	0.71	43.08	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7,700	256,600	-6.10	0.67	4.75	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	24,000	1,817,700	-3.61	1.40	2.35	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	10,000	170,000	-6.54	0.82	21.26	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,100	100	-1.22	0.75	35.22	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	7,200	364,900	-6.49	0.72	5.41	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	17,400	629,200	-4.40	1.04	2.60	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	12,400	669,100	-5.34	2.17	5.66	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	14,500	2,134,600	-5.84	0.93	10.43	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,900	114,600	-5.59	0.72	8.54	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9,600	24,400	0.00	0.92	12.31	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	17,300	133,600	-1.70	1.46	4.63	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	12,600	3,938,900	-3.08	0.56	4.74	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	32,700	1,260,220	-2.68	1.96	5.28	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,400	414,440	-1.47	1.20	7.32	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	37,000	1,170	-1.33	2.50	11.13	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	8,200	166,740	-3.53	0.73	5.66	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	39,300	287,760	-2.96	3.03	15.06	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	15,800	1,527,890	1.94	1.40	18.89	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,200	1,001,430	-1.89	0.67	41.03	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,900	98,980	-2.47	0.67	1.80	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,100	56,810	-1.39	0.64	8.05	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	11,900	193,290	-1.65	1.08	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,300	168,960	-4.55	0.63	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5,800	18,800	0.00	N/A	N/A	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	6,200	100	-6.06	0.58	N/A	HNX
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	3,500	-	0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	3,000	0.00	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2,600	-	0.00	0.26	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Ngân hàng Phát triển nhà đồng bằng Sông Cửu Long	4.515	64.597.740	11.000	20/07/2011
Tổng Công Ty Xăng Dầu Việt Nam	10.700	27.425.933	15.000	28/07/2011
Công ty Du lịch Hòa Bình	150	5.280.600	10.050	29/07/2011
Công ty CP Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10,000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Cavico Xây dựng Thủy điện	HNX	64.5	01/07/2011
CTCP Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc	HNX	14	01/07/2011
CTCP Thành phố xanh	HOSE	600	04/07/2011
CTCP Đầu Tư Địa Ốc Bến Thành	HOSE	136	27/07/2011
CTCP CNG Việt Nam	HOSE	162	02/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Cảng Đồng Nai	HSX	82	14/06/2011
CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HSX	100	16/06/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1	HSX	100	28/06/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HSX	135	13/07/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn đầu tư IDICO	INC	HNX	20.00	14/07/2011
CTCP Dược phẩm Phong Phú	PPP	HNX	23.35	18/07/2011
Công ty cổ phần SOLAVINA	SVN	HNX	30	26/07/2011
Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNS	IVS	HNX	161	01/08/2011

Nguồn: HSX, HNX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	14,100	14,100	0.00	129,202
FPT	50,500	53,000	4.95	128,682
VPL	97,000	96,000	-1.03	67,817
MSN	151,000	158,000	4.64	50,889
SSI	20,600	21,000	1.94	50,097

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	12,900	12,700	-1.55	80,258
VND	13,200	12,800	-3.03	50,408
PVX	13,000	12,600	-3.08	49,575
PGS	24,900	24,000	-3.61	43,495
VCG	15,700	15,300	-2.55	37,058

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
IJC	10,000	10,500	500	5.00
VCF	90,000	94,500	4,500	5.00
CIG	6,000	6,300	300	5.00
FPT	50,500	53,000	2,500	4.95
IDI	10,200	10,700	500	4.90

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
TCT	44,500	47,600	3,100	6.97
PVL	7,200	7,700	500	6.94
LDP	17,300	18,500	1,200	6.94
VDS	5,800	6,200	400	6.90
CTV	7,300	7,800	500	6.85

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DCC	10,000	9,500	-500	-5.00
HAI	22,000	20,900	-1,100	-5.00
HAS	6,000	5,700	-300	-5.00
VST	6,200	5,900	-300	-4.84
LBM	8,300	7,900	-400	-4.82

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
GMX	18,500	15,000	-3,500	-18.92
SNG	14,300	13,300	-1,000	-6.99
HCC	18,600	17,300	-1,300	-6.99
VTC	4,300	4,000	-300	-6.98
SEB	11,500	10,700	-800	-6.96

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	64,749	FPT	118,726
MSN	48,833	VIC	43,516
BVH	31,342	HAG	35,934
VCB	10,170	DPM	30,864
DPM	9,538	MSN	29,188

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VCG	2,356	PGS	833
PVX	1,783	SDH	411
PVS	735	PVX	307
KLS	680	KLS	273
SCR	580	S96	267

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh – ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339